

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

*Án số: 49/2017/HSST
Ngày 26 tháng 7 năm 2017*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng.
2. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2017/QĐXX-HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với:

1/ Bị cáo Mai Văn Ng, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 8, khu vực 4, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố: Mai Văn M - SN 1965 và mẹ: Lê Thị A - SN 1962; Vợ: Võ Thị H - SN 1991; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Người bị hại: Ông Trịnh Duy N, sinh năm 1958 (đã chết) có người đại diện hợp pháp:

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962, có mặt;
- Anh Trịnh Duy Ph, sinh năm 1985, có mặt;

Đều địa chỉ: Thôn Đ, xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam.

- Chị Trịnh Thị Phương Th, sinh năm 1987, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam.

3/ Bị đơn dân sự: Chị Huỳnh Thị Diễm Th, SN 1990;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trương Nh, SN 1986, vắng mặt;
Đều địa chỉ: Tổ 8, Khu vực 4, phường H, TP H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4/ Người làm chứng:

- Anh Võ Xuân Ph, sinh năm 1998, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Anh Trương Nhật M, sinh năm 1986, vắng mặt;

Địa chỉ: 2/19 Lê Hữu Trác, phường T, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn Ng có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/10/2016 có giá trị đến ngày 14/10/2021, là lái xe hợp đồng cho gia đình chị Huỳnh Thị Diễm Th ở phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23/01/2017, Mai Văn Ng điều khiển xe ô tô BKS: 75C - 046.83 loại xe tải có trọng tải 3,5 tấn, chở rau xanh đi từ tỉnh Hải Dương về thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Ng điều khiển xe đi hướng cầu Yên Lệnh - Đồng Văn trên làn đường dành cho xe cơ giới với tốc độ khoảng 50 km/giờ. Khi đến Km 76+800 QL38 mới thuộc thôn Ph, xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam, Ng quan sát thấy bên phải đường có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và phát hiện cách khoảng 30m bên trái đường ở ngã tư phía trước, ông Trịnh Duy Nh - SN 1960 ở thôn Đ, xã Ch, huyện D đang điều khiển xe đạp từ đường DH 01 qua QL38 mới để về xã Ch. Thấy vậy, Ng đạp phanh và đánh lái sang phải để tránh, nhưng phần đầu xe bên phải đã va chạm với sườn phải xe đạp do ông Nh điều khiển, khiến ông Nh bị ngã ra làn đường xe thô sơ theo chiều cầu Yên Lệnh - Đồng Văn, xe đạp bị văng vào lề đường.

Hậu quả: Ông Nh bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu, đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì ông Nh bị tử vong.

Khám nghiệm hiện trường:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông nằm trên QL 38, phần đường phía bên phải hướng Hưng Yên - Đồng Văn thuộc địa phận thôn Phúc Thành, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Đường được trải nhựa phẳng, có hai làn xe cơ giới, hai làn xe thô sơ và người đi bộ. Làn đường dành cho xe cơ giới mỗi bên rộng 3,35m; làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên trái rộng 1,9m, bên phải rộng 2,22m. Hiện trường để lại 05 khu vực dấu vết.

Mốc của hiện trường được xác định là mép bên phải đường ĐH 01 tính từ QL38 đi vào Châu Giang. Tất cả các số đo được đo vào mép đường nhựa bên phải theo chiều Hưng Yên - Đồng Văn.

Vết (1) là vết mài kép bề mặt hướng Hưng Yên - Đồng Văn màu đen KT(2m60 x 0m60), điểm đầu và điểm cuối cách mép đường lần lượt là 1m50 và 1m15. (2) là ô tô tải 75C - 046.83, đo từ tâm trục bánh sau cùng bên phải (2) vào mép đường là 1m15, đo từ tâm trục bánh trước bên phải (2) vào mép đường là 0m70. Vết (3) là vết mài sạt hướng Hưng Yên - Đồng Văn KT(6m10 x 0m23), đo từ điểm đầu vết (3) vào mép đường là 1m10, điểm cuối vết (3) kết thúc tại mặt lán bánh lốp đầu tiên bên phải xe ô tô. (4) là xe đạp, đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe đạp ra mép đường lần lượt là 0m65 và 0m52. Vết (5) là vùng máu có KT(0m40 x 0m20), đo từ tâm vết (5) ra mép đường là 0m20.

Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô 75C - 046.83: Mặt ngoài bên phải ba đờ sóc trước đầu xe có khu vực chùi sạch bụi KT (66 x 52) cm hướng từ trước về sau, điểm gần nhất cách đầu bên phải ba đờ sóc 46 cm, điểm thấp nhất cách đất 57cm. Mặt ngoài phía dưới ba đờ sóc có khu vực mài sạt kim loại, bong tróc sơn trên diện KT (06 x 04) cm hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, cách đất 44 cm. Cạnh dưới ba đờ sóc phía trước đầu xe có khu vực mài sạt kim loại, bong tróc sơn trên diện KT (37x0,8) cm hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm gần nhất cách đầu ba đờ sóc bên phải 115cm, cách đất 38cm. Đèn pha bên phải đầu xe bị đẩy từ trước về sau, từ trái sang phải so với vị trí ban đầu 04 cm. Đầu bản lề kim loại bắt giữ cabin có khu vực mài sạt kim loại bong tróc sơn trên diện KT (03 x 02) cm hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải cách đất 102,5cm.

Xe đạp: Tay phanh bên phải bị đẩy từ phải sang trái, từ ngoài vào trong lệch so với vị trí ban đầu 05cm, điểm thấp nhất cách đất 91cm. Mặt ngoài đầu bàn đạp bên phải và lõi kim loại có khu vực mài sạt bám dính chất màu xanh nghi sơn trên diện KT (3,5 x 2,5) cm, điểm thấp nhất cách đất 35 cm. Mặt ngoài tay nắm, tay phanh bên trái có khu vực mài sạt cao su, kim loại bám dính bụi đất trên diện KT (12 x 10) cm hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Mặt ngoài ốc bắt giữ bên phải gác ba ga với khung xe bên phải có khu vực mài sạt bám dính chất màu xanh nghi là sơn trên diện KT (02 x 1,3) cm, điểm thấp nhất cách đất 35 cm. Yên xe bị đẩy từ trái sang phải, lệch với vị trí ban đầu 08 cm. Mặt ngoài góc phía sau bên trái có khu vực mài sạt cao su bám dính chất bột màu trắng trên diện KT (7 x 3) cm hướng từ trên xuống dưới, cách đất 83 cm. Mặt ngoài cuộn dây cao su quấn ở gác ba ga có khu vực bám dính bụi đất trên diện KT (5,5 x 2) cm hướng từ trên xuống, từ trước về sau. Mặt ngoài đầu bàn đạp bên trái bám dính đất cát trên diện KT (6 x 2,5) cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 12/TT ngày 10/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Trịnh Duy Nh là: Lún vỡ xương hộp sọ, não dập nát.

Về trách nhiệm dân sự: Mai Văn Ng và chủ xe ô tô 75C - 046.83 đã bồi thường cho gia đình ông Trịnh Duy Nh số tiền 150.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 ô tô BKS: 75C - 046.83; 01 bản sao đăng ký xe ô tô 75C - 046.83; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 1668873; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Mai Văn Ng; 01 xe đạp màu xanh đã cũ. Đã xử lý trả lại toàn bộ số vật chứng trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 21/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Mai Văn Ng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự (BLHS), xử phạt Mai Văn Ng từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung và án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện D, Viện kiểm sát nhân dân huyện D và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay một lần nữa bị cáo Mai Văn Ng thành khẩn khai nhận hành vi mình đã thực hiện. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/01/2017 tại Km 76 + 800 QL38 mới thuộc địa phận thôn Ph, xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam, Mai Văn Ng có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS: 75C - 046.83 đi hướng Hưng Yên -

Đồng Văn, do không làm chủ tốc độ, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ nên đã để phần đầu bên phải xe ô tô va chạm với sườn phải xe đạp do ông Trịnh Duy Nh điều khiển đi sang đường khiến ông Nh bị văng về phía trước và ngã xuống đường. Hậu quả: ông Nh bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì ông Nh tử vong.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi đến khu vực ngã tư đã thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ của xe, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ vi phạm Điều 11, 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi mà mình đã gây ra cho ông Nh thông qua hành động tích cực cùng chủ xe khắc phục hậu quả cho người bị hại, gia đình người bị hại đã chấp nhận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã xuất trình tài liệu thể hiện bản thân có thời gian tham gia quân ngũ phục vụ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ theo quy định. Ngoài ra, trong vụ án này ông Nh là người điều khiển xe đạp đi từ đường không ưu tiên cắt qua đường ưu tiên nhưng không có sự quan sát kỹ trước khi sang đường là có một phần lỗi theo qui định tại Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; bản thân bị cáo hiện tại không có công việc ổn định HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và chủ xe ô tô đã khắc phục hậu quả theo thỏa thuận với gia đình người bị hại. Nay không ai có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, truy tố nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn Ng phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Mai Văn Ng 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Mười mười) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/7/2017).

Giao bị cáo Mai Văn Ng cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp tục quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Mai Văn Ng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

